

Số: 05/24/CV/HAGL Agrico

Gia Lai, ngày 01 tháng 02 năm 2024

ĐÍNH CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM

- 1. Tên tổ chức:** Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai
- Mã chứng khoán: HNG
 - Địa chỉ trụ sở chính: 15 Trường Chinh – Phường Phù Đổng - Tp. Pleiku - Tỉnh Gia Lai
 - Điện thoại: 0269 2222285 Fax: 0269 2222218
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Hoàng Phi

2. Nội dung đính chính :

Ngày 30/01/2024, Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“**Công ty**”) đã thực hiện công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023. Sau khi công bố Công ty phát hiện bị thiếu trang (trang 6), do lỗi trong quá trình scan Báo cáo. Công ty xin đính chính bổ sung bản đầy đủ thông tin.

Thông tin này đã được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://www.haagrigo.com> mục Nhà đầu tư/Công bố thông tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin đính chính trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**NGUYỄN HOÀNG PHI**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2023**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai**
- Địa chỉ trụ sở chính: 15 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Tp. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 0269.2222285
- Vốn điều lệ: 11.085.538.950.000 đồng
- Mã chứng khoán: HNG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/23/NQ-ĐHĐCĐ HAGL Agrico	27/04/2023	<p>ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) đã thống nhất thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022;- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 ;- Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích thù lao năm 2023;- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022;- Thông qua báo cáo của Thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2022;- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022;- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2023;- Thông qua nghiệp vụ giữa Công ty với các bên có liên quan;- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các vấn đề trên.

II. Hội đồng quản trị (“HDQT”):

1. Thông tin về thành viên HDQT

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch HDQT	08/01/2021	
2	Ông Đoàn Nguyên Đức	Thành viên HDQT Không điều hành	08/01/2021	
3	Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên HDQT độc lập	16/04/2022	
4	Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên HDQT	08/01/2021	
5	Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên HDQT	26/06/2020	

2. Các cuộc họp HDQT

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Bá Dương	8/8	100%	
2	Ông Đoàn Nguyên Đức	8/8	100%	
3	Ông Nguyễn Phúc Thịnh	8/8	100%	
4	Ông Trần Bảo Sơn	8/8	100%	
5	Ông Nguyễn Hoàng Phi	8/8	100%	

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc

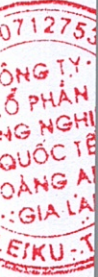
Trong năm 2023, Công ty thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HDQT và các quy định hiện hành của Nhà nước, HDQT đã thực hiện tốt công tác giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc cùng Ban điều hành trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Chỉ đạo giám sát, thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm và báo cáo thường niên;
- Triển khai thực hiện các Nghị quyết HDQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ đã ban hành;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật;

- HĐQT và Ban điều hành cũng đã phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):** Không có
5. **Các Nghị quyết của HĐQT:**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	06/03/2023	Thông qua việc thay đổi kế toán trưởng Công ty.	100%
2	03/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	11/03/2023	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.	100%
3	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	07/04/2023	Phê duyệt chủ trương các Hợp đồng giao dịch giữa Công ty và người có liên quan trong năm 2023.	100%
4	05/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	07/04/2023	Thông qua việc điều chỉnh hợp đồng tín dụng tài trợ xây dựng công trình sân bay Nong Khang, Hua Phăn, Lào.	100%
5	06/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	07/07/2023	Thông qua việc chọn công ty kiểm toán soát xét BCTC Bán niên và kiểm toán BCTC năm 2023.	100%
6	08/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	05/12/2023	Thông qua việc chấm dứt hoạt động chi nhánh CTCP Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai – Chi nhánh Chế biến hoa quả.	100%
7	09/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	07/12/2023	Thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký năm 2023.	100%
8	10/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	25/12/2023	Thông qua việc thành lập công ty con là Công ty TNHH Đầu tư và Sản xuất Kinh doanh Nông nghiệp Nam Lào.	100%



III. Ban kiểm soát (“BKS”)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	08/01/2021		Cử nhân TCNH
2	Ông Đặng Công Trực	Thành viên	17/09/2018		Thạc sỹ QTKD
3	Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	16/04/2022		Cử nhân Kế toán

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Minh Khoa	Cử nhân TCNH	2/2	100%	100%	
2	Ông Đặng Công Trực	Thạc sỹ QTKD	2/2	100%	100%	
3	Bà Bùi Thị Liễu	Cử nhân Kế toán	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty giám sát tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT;
- Giám sát HĐQT trong việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 tuân thủ đúng quy định;
- Tham dự, thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
- Kiểm tra và thẩm định các giao dịch trọng yếu giữa Công ty và các bên liên quan;
- Giám sát việc thực hiện các quy định cũng như việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2023, BKS cũng được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình cũng như cùng tham gia các cuộc họp HĐQT, họp giao ban với Ban Tổng Giám đốc và được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia đóng góp ý kiến trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS

- Phối hợp với phòng Kế toán của Công ty trong việc trao đổi với Kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính kiểm toán;
- Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin cung cấp đến Cổ đông được đầy đủ, chính xác và kịp thời.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Bảo Sơn – Tổng Giám đốc	28/04/1973	Cử nhân QTKD	18/03/2021	
2	Ông Nguyễn Hoàng Phi – Phó Tổng Giám đốc	11/03/1980	Cử nhân Tài chính kế toán	09/12/2020	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Đỗ Vũ Hải Hà	16/07/1986	Cử nhân Kinh tế	06/03/2023	

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện để các thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc, thành viên BKS, các cán bộ quản lý và Người phụ trách quản trị Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty, cụ thể:

Trong thời gian qua các thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc, thành viên BKS, các bộ phận quản lý và Người phụ trách quản trị công ty cũng thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật, quy định mới về quản trị công ty cũng như cử đại diện tham dự Hội nghị lưu ý về các sai phạm liên quan đến tính tuân thủ pháp luật chứng khoán phát hiện qua quá trình kiểm tra, giám sát; các sai sót trong lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết do UBCKNN tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty:** Phụ lục 1 đính kèm
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Phụ lục 2 đính kèm
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có
- Giao dịch giữa công ty với các điều kiện khác:**
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: **Giao dịch tại Khoản 2. Mục VII.**
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành: Không có



VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. **Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:** *Phụ lục 3 đính kèm*
2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của công ty niêm yết:**

Stt	Người/Tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai	Tổ chức có liên quan đến Ông Đoàn Nguyên Đức	104.685.000	9,44%	91.375.000	8,24%	Bán
2	Trần Thị Minh Phượng	Thư ký HĐQT	8.240	0,00%	0		Bán
3	Trần Thị Thảo Trâm	Em ruột Ông Trần Bảo Sơn	0	0,00%	100.127	0,01%	Mua
4	Nguyễn Văn Hải	Chồng Bà Bùi Thị Liễu	10.300	0,00%	0		Mua và bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

TRẦN BÁ DƯƠNG

Phụ lục 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ HOÀNG ANH GIA LAI

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết năm 2023 số 01/24/BC-HAGL Agrico ngày 30 tháng 01 năm 2024)



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Cá nhân										
1	Trần Bá Dương		Chủ tịch HĐQT					08/01/2021			
2	Đoàn Nguyên Đức		Phó Chủ tịch HĐQT					15/06/2010			
3	Trần Bảo Sơn		TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					08/01/2021			
4	Nguyễn Phúc Thịnh		TV HĐQT độc lập					16/04/2022			
5	Nguyễn Hoàng Phi		TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					04/04/2020			
6	Bùi Minh Khoa		Trưởng BKS					08/01/2021			
7	Đặng Công Trực		Thành viên BKS					17/09/2018			
8	Bùi Thị Liễu		Thành viên BKS					16/04/2022			
9	Đỗ Vũ Hải Hà		Kế toán trưởng					06/03/2023			
10	Trần Thị Minh Phượng		Người phụ trách QTCT kiêm thư ký HĐQT					12/10/2022			
II	Tổ chức										
1	Công ty TNHH Công nghiệp & Nông nghiệp Cao su Hoàng Anh - Quang Minh							26/05/2010			Công ty con
2	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Hoàng Anh Attapeu							26/05/2010			Công ty con



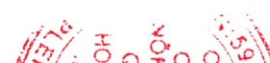
Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3	Công ty TNHH Hoàng Anh Rattanakiri							26/05/2010			Công ty con
4	Công ty TNHH Heng Brothers							26/05/2010			Công ty con
5	Công ty TNHH Hoàng Anh Oyadav							16/07/2010			Công ty con
6	Công ty TNHH CRD							26/05/2010			Công ty con
7	Công ty Cổ phần Cao su Bidiphar							28/07/2011			Công ty liên kết
8	CTCP Tập đoàn Trường Hải							14/05/2019		Sở hữu trên 10% HNG	Cổ đông lớn

Phụ lục 2

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết năm 2023 số 01/24/BC-HAGL Agrico ngày 30 tháng 01 năm 2024)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
1	CTCP Nông nghiệp Trường Hải	Công ty có cùng thành viên HĐQT	4001174655	18/03/2019	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Nam	KCN Tam Hiệp, Núi Thành, Quảng Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Vay Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ Mua hàng hóa và dịch vụ Cần trừ công nợ Lãi vay Trả gốc vay Nhờ chi hộ	2.515.117.600 517.606.616 277.027.030 61.361.811 415.243.040 169.100.000 932.576
2	Công ty TNHH Công nghiệp và Nông nghiệp Cao su Hoàng Anh - Quang Minh	Công ty con	418/DĐK	24/05/2016	Bộ Công thương - Lào	Tỉnh Attapeu, Lào	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa Lãi cho vay Cho vay	53.478.382 37.477.039 1.000.000
3	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Hoàng Anh Attapeu	Công ty con	370/DĐK	11/05/2016	Bộ Công thương - Lào	Tỉnh Attapeu, Lào	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Cho vay Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ Lãi cho vay Mua hàng hóa Nhờ chi hộ Cần trừ công nợ Thu hộ	568.769.497 321.355.346 367.780.157 74.452.177 137.255 87.032 7.648.200
4	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Oyadav	Công ty con	0904	27/01/2015	Bộ Thương Mại - Campuchia	Tỉnh Rattanakiri, Campuchia	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Lãi cho vay Cần trừ công nợ Góp vốn Chi hộ	66.625.266 192.545.530 231.890.991 284.980
5	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Rattanakiri	Công ty con	7001 PN.CBD	23/11/2012	Bộ Thương Mại - Campuchia	Tỉnh Rattanakiri, Campuchia	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Lãi cho vay Cần trừ công nợ	48.978.380 205.195.120



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
6	Công ty TNHH MTV CRD	Công ty con	4255	29/05/2014	Bộ Thương Mại - Campuchia	Tỉnh Rattanakiri, Campuchia	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Cấn trừ công nợ	68.208.415
7	Công ty TNHH MTV Heng Brothers	Công ty con			Bộ Thương Mại - Campuchia	Tỉnh Rattanakiri, Campuchia	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Cấn trừ công nợ	6.878
8	Công ty TNHH Sản xuất Bao bì Thaco Chu Lai	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4001240121		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	KCN Cơ khí Ô tô Chu Lai Trường Hải, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa	51.150.174
9	Công ty TNHH Hoàng Anh Andongmeas	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	MOC-39751851	07/11/2012	Bộ Thương Mại - Campuchia	Tỉnh Rattanakiri, Campuchia	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Cấn trừ công nợ Cho vay Nhờ chi hộ TSCĐ Nhận vật tư	14.460.798 91.325.857 31.029 207.110 1.168.407
10	Công Ty TNHH MTV Cây ăn trái Thagrico Cao Nguyên	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	5900985126	28/04/2014	Sở KH và ĐT tỉnh Gia Lai	15 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Bán hàng hóa	103.851
11	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Lumphat	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4535	06/06/2014	Bộ Thương Mại - Campuchia	Tỉnh Rattanakiri, Campuchia	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Nhận vật tư	213.709
12	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Đắk Lắk	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	6000642921	17/05/2007	Sở KH và ĐT tỉnh Đắk Lắk	Số 40 đường Hùng Vương, Phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày	Mua hàng hóa	658.472
13	Công ty TNHH Sản xuất Nhựa Công Nghiệp Thaco	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4000845815	15/02/2012	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Nam	Thôn 4, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày	Mua hàng hóa	69.135.514
14	Công Ty TNHH Thiso Retail	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	0316940306		Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh	Số 366, Đường Phan Văn Trị, Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa và dịch vụ	530.999
15	Công ty TNHH Sản Xuất Thiết Bị Chuyên Dụng THACO	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4001262894		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	KCN Cơ khí Ô tô Chu Lai Trường Hải, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa và dịch vụ	12.450.806

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
16	Công ty TNHH Đóng Gói & Tháo Kịch Kiểm Hàng THILOGI	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4001202408		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	Khu công nghiệp Cảng và Hậu cần Cảng Chu Lai Trường Hải, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa	1.100.470
17	Công ty TNHH Xây dựng Công Nông nghiệp THADICO	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	400069782 1		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	Thôn 4, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Chi hộ	3.626.999
18	Trường Cao đẳng THACO	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT			Việt Nam	Khu công nghiệp Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua dịch vụ	253.379
19	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai	Cổ đông lớn, Công ty có cùng TV HĐQT	5900377720	01/06/2006	Sở KH và ĐT tỉnh Gia Lai	15 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Trả gốc vay Cần trừ nợ gốc vay	400.000.000 185.859
20	Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và Cơ điện THADICO E&C	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	0317625924		Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh	Tầng 18, Khu cao ốc Văn phòng – Thương mại – Dịch vụ tại lô 5.5, số 8-10 đường Mai Chí Thọ, Phường Thủ Thiêm, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua dịch vụ	11.756
21	Công Ty TNHH MTV Tổ Hợp Cơ Khí Thaco Chu Lai	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4000481861		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	Thôn 4, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa và dịch vụ Nhờ chi hộ	86.855.036 33.022.728
22	Công ty TNHH MTV Daun Penh Agrico	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	00015897	15/06/2015	Bộ Thương Mại - Campuchia	Áp 3, đường QL 78, P. Laban Siek, TP. Banlung, Rattanakiri	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Cần trừ công nợ Nhận vật tư 1 năm lý LLC, TSCĐ Cho vay	38.858.455 611.953 170.258 60.029.142
23	Công ty TNHH vận tải đường bộ THILOGI	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4000980719		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	Khu công nghiệp, hậu cần cảng Tam Hiệp, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua dịch vụ Chi hộ	5.595.766 296.282
24	Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Quốc tế Trường Hải	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4001207438	19/05/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	KCN Cảng và Hậu cần Cảng Chu Lai Trường Hải, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua dịch vụ	3.879.805
25	Công ty TNHH Phân phối THACO AUTO	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	4000779880	27/10/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	Thôn 4, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa và dịch vụ Mua tài sản cố định	11.447.223 6.736.111

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
26	Công ty TNHH Bình Phước Kratie 2	Công ty con của Công ty cổ phần TV HDQT	00014127	10/01/2014	Bộ Thương Mại - Campuchia	Phum Srae Thmei, xã Khsuem, huyện Snoul, tỉnh Kratie, Vương Quốc Campuchia	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HDQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Nhận vật tư Cấn trừ công nợ Nhờ chi hộ	1.664.263 1.229.476 24.270
27	Công Ty TNHH Một Thành Viên Chăn Nuôi Bò Trung Nguyên	Công ty con của Công ty cổ phần TV HDQT	5901139976	25/03/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai	15 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HDQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa	143.759.486
28	Công ty TNHH Cao su Eastern (Cambodia)	Công ty con của Công ty cổ phần TV HDQT	00017063	10/01/2014	Bộ Thương Mại - Campuchia	Thôn Cheung Kle, xã 2 Thnu huyện snoul tỉnh Kratie	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HDQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Cho vay Cấn trừ công nợ	96.946.639 607.253
29	Công ty TNHH Cơ Điện lạnh THACO INDUSTRIES	Công ty con của Công ty cổ phần TV HDQT	4001268254		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	KCN Cơ khí Ô tô Chu Lai Trường Hải, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HDQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Mua hàng hóa và dịch vụ Chi hộ	56.924.947 1.622.563
30	CTCP Cao su Bidiphar	Công ty liên kết	4100661635		Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định	Số 498 đường Nguyễn Thái Học, Thành phố Quy Nhơn - Bình Định.	01/01/2023 - 31/12/2023	04/23/NQ-HDQT/HAGL Agrico ngày 07/04/2023	Cổ tức được chia	52.289.115



Phụ lục 3

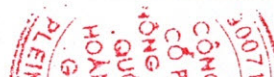
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ HOÀNG ANH GIA LAI

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết đầu năm 2023 số 01/24/BC-HAGL Agrico ngày 30 tháng 01 năm 2024)

STT	Tên to chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ												
1	Trần Bá Dương		Chủ tịch HĐQT						50.760.000	4,58%	08/01/2021		
1.01	Viên Diệu Hoa			Vợ									
1.02	Trần Viên Ngọc Trân			Con ruột									
1.03	Trần Viên Ngọc Oanh			Con ruột									
1.04	Trần Bá Trường Hải			Con ruột									
1.05	Trần Thị Kim Tiến			Chị ruột									
1.06	Hồ Đắc Thương			Anh rể									
1.07	Trần Bá Hùng			Anh ruột									
1.08	Trần Bá Cường			Anh ruột									
1.09	Trần Bá Cương			Anh ruột									
1.10	Trần Thị Bạch Tuyết			Em ruột									
1.11	Trần Thị Kim Phượng			Em ruột									
1.12	Trần Thị Kim Thu			Em ruột									
1.13	CTCP Tập đoàn Trường Hải			Tổ chức có liên quan					306.346.880	27,63%			Chủ tịch HĐQT
1.14	CTCP Nông nghiệp Trường Hải			Tổ chức có liên quan									Chủ tịch HĐQT
1.15	Công ty TNHH Thương mại & Sản xuất Trần Oanh			Tổ chức có liên quan					54.980.000	4,96%			Chủ tịch HĐQT
1.16	CTCP Dầu tự địa ốc Đại Quang Minh			Tổ chức có liên quan									Chủ tịch HĐQT
2	Đoàn Nguyên Đức		Phó Chủ tịch HĐQT								15/06/2010		
2.01	Đoàn Tiến Quyết			Cha ruột									
2.02	Nguyễn Thị Thơm			Mẹ ruột									



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
2.26	CTCP Hoàng Anh Gia Lai			Tổ chức có liên quan					91.375.000	8,24%			Chủ tịch HĐQT
3	Trần Bảo Sơn		TV HĐQT								08/01/2021		
3.01	Trần Đình Nhân			Cha ruột									
3.02	Trần Thị Kim Hoài			Mẹ ruột									
3.03	Bạch Thị Bảo Minh			Vợ									
3.04	Trần Bạch Kỳ Duyên			Con ruột									còn nhỏ
3.05	Trần Bảo Long			Con ruột									còn nhỏ
3.06	Trần Bảo Nam			Anh ruột									
3.07	Tạ Thị Thanh Lan			Chị dâu									
3.08	Trần Bảo Châu			Em ruột									
3.09	Trịnh Thùy Ninh			Em dâu									
3.10	Trần Thị Thảo Trâm			Em ruột					127.100	0,01%			
3.11	Đình Vũ Tấn Nghĩa			Em rể									
3.12	CTCP Nông nghiệp Trường Hải			Tổ chức có liên quan									Tổng Giám đốc
3.13	Công ty TNHH MTV Cao Su Trung Nguyên			Tổ chức có liên quan									Giám đốc
3.14	Công ty TNHH MTV chăn nuôi bò Trung Nguyên			Tổ chức có liên quan									Giám đốc
4	Nguyễn Phúc Thịnh		TV HĐQT độc lập								16/04/2022		
4.01	Nguyễn Văn Thấu			Cha ruột									
4.02	Võ Thị Nữ			Mẹ ruột									
4.03	Diệp Minh Luân			Cha vợ									
4.04	Dương Thị Mỹ Miều			Mẹ vợ									
4.05	Diệp Thị Mỹ Linh			Vợ									
4.06	Nguyễn Anh Phúc			Con ruột									còn nhỏ
4.07	Nguyễn Trúc Lam			Con ruột									còn nhỏ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Bùi Minh Khoa		Trưởng BKS								08/01/2021		
1.01	Bùi Long Xuyên			Cha ruột									
1.02	Dương Thị Hồng Lệ			Mẹ ruột									
1.03	Lê Quốc Việt			Cha vợ									
1.04	Hoàng Thị Thanh Tâm			Mẹ vợ									
1.05	Lê Thị Việt Anh			Vợ									
1.06	Bùi Anh Minh			Con ruột									còn nhỏ
1.07	Bùi Minh Toàn			Em ruột									
1.08	CTCP Tập đoàn Trường Hải			Tổ chức có liên quan					306.346.880	27,63%			TV Ban kiểm soát
1.09	CTCP Nông nghiệp Trường Hải			Tổ chức có liên quan									Kế toán trưởng
2	Đặng Công Trực		Thành viên BKS								17/09/2018		
2.01	Đặng Châu			Cha ruột									
2.02	Lê Thị Phúc			Mẹ ruột									
2.03	Huỳnh Thị Tuyết			Mẹ vợ									
2.04	Lê Thị Băng Linh			Vợ									
2.05	Đặng Công Chánh			Con ruột									
2.06	Đặng Công Trung			Con ruột									
2.07	Đặng Thị Ngọc Thảo			Em ruột									
2.08	Đặng Thị Kim Anh			Em ruột									
2.09	Đặng Công Tuấn			Em ruột									
2.10	CTCP Tập đoàn Trường Hải			Tổ chức có liên quan					306.346.880	27,63%			Trưởng Ban kiểm soát nội bộ
3	Bùi Thị Liễu		Thành viên BKS								16/04/2022		
3.01	Bùi Quang Điển			Cha ruột									
3.02	Hà Thị Định			Mẹ ruột									
3.03	Nguyễn Văn Pháo			Cha chồng									



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1.4	Đào Thị Hường			Mẹ chồng									
1.5	Nguyễn Huy Cường			Chồng									
1.6	Nguyễn Hà Anh			Con ruột									còn nhỏ
1.7	Đỗ Vũ Phương Ngọc			Em ruột									
1.8	Trần Việt Hùng			Em rể									
1.9	Đỗ Thị Bình Minh			Em ruột									
1.10	Nguyễn Bắc Nam			Em rể									
1.11	Đỗ Vũ Đình Tùng			Em ruột									
VI. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THỬ KÝ HĐQT													
1	Trần Thị Minh Phượng										12/10/2022		
1.1	Trần Văn Minh			Cha ruột									
1.2	Trần Thị Sáu			Mẹ ruột									
1.3	Phan Văn Tri			Cha chồng									
1.4	Lê Thị Liễu			Mẹ Chồng									
1.5	Phan Xuân Dưỡng			Chồng									
1.6	Phan Trần Hoàng Anh			Con ruột									còn nhỏ
1.7	Phan Trần Minh Anh			Con ruột									còn nhỏ
1.8	Trần Thị Minh Phương			Chị ruột									
1.9	Quảng Văn Đi			Anh rể									
1.10	Trần Thị Minh Tâm			Chị ruột									
1.11	Đoàn Văn Trình			Anh rể									
1.12	Trần Minh Hiếu			Anh ruột									
1.13	Lê Thị Thanh Yến			Chị dâu									
1.14	Trần Văn Dũng			Em ruột									
1.15	Nguyễn Thị Liễu			Em dâu									

